

Số: /KH-UBND

Điện Quan, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Thực hiện các nội dung lĩnh vực Y tế thuộc “Chương trình mục tiêu quốc gia
Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững”
xã Điện Quan, năm 2023**

Thực hiện kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 03 tháng 08 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên về Kế hoạch Thực hiện các nội dung lĩnh vực Y tế thuộc “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững” huyện Bảo Yên năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Điện Quan ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung lĩnh vực Y tế thuộc “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững” năm 2023, cụ thể như sau:

PHẦN I

I. DỰ ÁN 7: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHÂN DÂN NÂNG CAO THỂ TRẠNG, TÂM VÓC NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ PHÒNG CHỐNG SUY DINH DƯỠNG TRẺ EM

1. Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số

* Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn

Cung cấp thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động người dân và cộng đồng thực hiện nghiêm các quy định về cấm tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống; thanh niên không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống; sức khỏe tình dục; làm mẹ an toàn và chăm sóc trẻ sơ sinh; phòng ngừa mang thai ngoài ý muốn, phá thai an toàn...

* Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số.

Tổ chức truyền thông trực tiếp cung cấp kiến thức về phòng bệnh cho người cao tuổi. Khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi trong năm.

2. Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em nhằm giảm tử bà mẹ trẻ em, nâng cao tâm vóc thể lực người dân tộc thiểu số

- Tổ chức hướng dẫn trình diễn bữa thức ăn cho trẻ dựa trên các sản phẩm/thực phẩm có sẵn tại địa phương, cho bà mẹ có con < 2 tuổi, phụ nữ có thai.

3. Chăm sóc sức khỏe, giảm tử vong mẹ, trẻ em

- Tổ chức tuyên truyền, vận động phụ nữ đi khám thai định kỳ, tư vấn kiến thức chăm sóc thai kỳ cho phụ nữ mang thai.

- Cung cấp các gói hỗ trợ bà mẹ, trẻ sơ sinh tiếp cận các dịch vụ chăm sóc trước, trong và sau sinh: Cấp gói đẻ sạch; Hỗ trợ cho nhân viên y tế đỡ đẻ tại nhà.

II. MỘT SỐ KHÓ KHĂN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản: Chưa có kinh phí cho nhân viên y tế thôn bản khi thực hiện đỡ đẻ tại nhà.

- Hoạt động chăm sóc dinh dưỡng: Thực hành chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ nhỏ dựa vào cộng đồng, truyền thông kết hợp thực hành dinh dưỡng còn gặp nhiều khó khăn.

PHẦN II

I. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

1. Nội dung 1: Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc và miền núi

a) Mục tiêu

- Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023, lồng ghép hoạt động với các Chương trình y tế - dân số triển khai trên địa bàn xã. Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Mục tiêu cụ thể năm 2023

- + Tỷ lệ thanh niên, vị thành niên được khám sức khỏe trước kết hôn 20%.
- + Tỷ lệ sàng lọc trước sinh 39%.
- + Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh 59%.
- + Tỷ lệ người cao tuổi được quản lý, khám sức khỏe ít nhất 1 lần/năm 57%.

b) Đối tượng, địa bàn triển khai

- **Đối tượng:** Người dân tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của Chính phủ, căn cứ giấy tờ tùy thân để xác định được hỗ trợ theo qui định hiện hành.

- Địa bàn triển khai

+ Chỉ tiêu nam nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn trong năm: Hỗ trợ chi phí cho các đối tượng là cho người thuộc xã vùng III trên địa bàn xã.

+ Chỉ tiêu sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh trong năm hỗ trợ chi phí dịch vụ cho người dân thuộc xã vùng III trên địa bàn xã.

+ Chỉ tiêu người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm: Hỗ trợ chi phí dịch vụ cho người dân.

c) Nội dung hoạt động, định mức hỗ trợ

- Tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn
- + Tổ chức truyền thông tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn cho thanh niên/vị thành niên và lập hồ sơ quản lý tại trạm y tế xã:
 - Cung cấp thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động người dân và cộng đồng thực hiện nghiêm các quy định về cấm tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống; thanh niên không tảo hôn, không kết hôn cận huyết thống.
 - Truyền thông, tư vấn sức khỏe trước kết hôn, gồm các nội dung: Sức khỏe sinh sản; sức khỏe tình dục; làm mẹ an toàn và chăm sóc trẻ sơ sinh; phòng ngừa mang thai ngoài ý muốn, phá thai an toàn; phòng tránh viêm nhiễm đường sinh sản, các bệnh lây truyền qua đường tình dục thường gặp và HIV/AIDS; các bệnh di truyền thường gặp; các bệnh của bố, mẹ có thể sẽ liên quan đến bệnh, tật bẩm sinh của trẻ sơ sinh....
 - Đẩy mạnh tư vấn cộng đồng, vận động thanh niên, vị thành niên thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn.
 - + Tư vấn: Nội dung thực hiện theo Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 07/01/2011 của Bộ Y tế kinh phí theo mục đ, Điều 4, Thông tư 15/2022/TT-BTC ngày 04/03/2022 của Bộ tài chính;
 - + Khám sức khỏe trước kết hôn: Nội dung khám theo Quyết định số 25/QĐ-BYT ngày 07/01/2011 của Bộ Y tế; kinh phí xây dựng theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.
 - Sàng lọc trước sinh: 03 bệnh Down (bất thường nhiễm sắc thể số 21), Edwards (thừa 01 nhiễm sắc thể số 18 trong bộ gen), Patau (Hội chứng bất thường nhiễm sắc thể số 13).
 - Đẩy mạnh việc phổ biến và nâng cao kiến thức của người dân đặc biệt là phụ nữ có chồng trong độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai, góp phần hạn chế tỷ lệ trẻ sinh ra mắc các dị tật bẩm sinh, nâng cao chất lượng giống nòi. Bằng nhiều hình thức tăng cường các truyền thông lồng ghép các nội dung về sàng lọc trước sinh và sơ sinh vào các buổi truyền thông lồng ghép các cuộc họp thôn bản...
 - Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán và điều trị trước sinh trên địa bàn xã để thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.
 - Thực hiện sàng lọc trước sinh cho phụ nữ mang thai bằng phương pháp siêu âm 03 bệnh phổ biến; bệnh Down, Edwards, Patau.(Down, Edwards là rối loạn di truyền do bị thừa một nhiễm sắc thể số 18 trong bộ gen, Patau là một hội chứng bất thường về nhiễm sắc thể).
 - Xây dựng mạng lưới quản lý, theo dõi đối tượng sàng lọc trước sinh trên địa bàn xã.
 - Sàng lọc sơ sinh

+ Đẩy mạnh việc phổ biến và nâng cao kiến thức của người dân đặc biệt là

phụ nữ có chồng trong độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai, góp phần hạn chế tỷ lệ trẻ mắc các bệnh bẩm sinh, nâng cao chất lượng giống nòi. Bằng nhiều hình thức tăng cường các truyền thông lồng ghép các nội dung về sàng lọc trước sinh và sơ sinh vào các buổi họp thôn, câu lạc bộ của các chi hội thôn bản.

+ Tư vấn, gửi mẫu và gửi thông báo kết quả đến đối tượng sàng lọc sơ sinh 03 bệnh (suy giáp trạng bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh).

+ Tư vấn trực tiếp cho đối tượng:

Sàng lọc dịch vụ tầm soát, chẩn đoán sơ sinh theo quy định.

Sàng lọc sơ sinh bệnh khiếm thính bẩm sinh bằng máy đo thính lực.

Sàng lọc sơ sinh bệnh tim bẩm sinh bằng máy đo độ bão hòa oxy.

Xây dựng hoàn thiện mạng lưới quản lý, theo dõi đối tượng sàng lọc sơ sinh.

- Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số

+ Tiếp tục quán triệt sâu rộng hơn nữa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về người cao tuổi; những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

+ Đẩy mạnh truyền thông giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch. Thường xuyên lồng ghép tổ chức truyền thông giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức truyền thông trực tiếp, hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc; lồng ghép với các hoạt động truyền thông nhân ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam và Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam hằng năm.

+ Lập hồ sơ quản lý sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi trên địa bàn ít nhất 1 lần/năm tại trạm y tế xã (*theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở Y tế và Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình*).

+ Thực hiện theo Thông tư số 96/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi và văn bản số 72/CCDS-KHTV ngày 28/6/2018 của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về việc thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại cộng đồng.

+ Tổ chức Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi tại xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Định mức 1.500.000 đồng/xã (thực hiện Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế; Thông tư 15/2022/TT-BTC

ngày 04/03/2022 của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai).

Thực hiện hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng sử dụng dịch vụ theo quy định.

- Nâng cao năng lực quản lý dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và tư vấn

Duy trì cập nhật thông tin về dân số-KHHGD của hộ gia đình vào Sổ ghi chép ban đầu về dân số - Kế hoạch hóa gia đình (sổ Ao) từ trạm y tế đến thôn bản vào hệ thống dữ liệu chuyên ngành dân số - Kế hoạch hóa gia đình tại xã theo quy định tại Thông tư 01/2022/TT-BYT ngày 10/01/2022 của Bộ Y tế về việc Quy định ghi chép ban đầu và chế độ báo cáo thống kê chuyên ngành dân số. Chi cập nhật thông tin về dân số, kế hoạch hóa gia đình của hộ gia đình từ Sổ ghi chép ban đầu về dân số của cộng tác viên: 10.000 đồng/phiếu thu tin của ít nhất 05 hộ gia đình đã có thông tin tại Sổ Ao hoặc của một hộ gia đình mới (xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi).

2. Nội dung 2: Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số

a) Mục tiêu

- Mục tiêu chung

Tăng cường khả năng tiếp cận của đồng bào dân tộc thiểu số của đồng bào dân tộc thiểu số đối với các dịch vụ chăm sóc có chất lượng về sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Điện Quan.

- Các chỉ tiêu cụ thể năm 2023

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe, sàng lọc một số bệnh thông thường ở người cao tuổi người trong xã;

+ Tỷ lệ người dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế: Trên 97%.

+ Tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai 4 lần/3 thời kỳ: 50%

+ Tỷ lệ phụ nữ sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế đỡ: 88%.

+ 16 % phụ nữ đẻ được chăm sóc sau sinh tại nhà 3 lần trong 42 ngày sau đẻ.

+ 55% trẻ em <2 tuổi được khám sức khỏe định kỳ 6 tháng/lần.

+ 80% Phụ nữ có thai biết được ít nhất 3 dấu hiệu nguy hiểm ở bà mẹ trẻ em, 3 dấu hiệu nguy hiểm ở bà mẹ sau sinh, 3 dấu hiệu nguy hiểm ở trẻ sơ sinh.

+ 80% các thôn triển khai thực hiện Tuần lễ làm mẹ an toàn.

+ 80% Phụ nữ có thai được tiếp cận ít nhất 1 loại tài liệu truyền thông về chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em.

+ Triển khai chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời.

+ 80% Phụ nữ có thai được cấp sản phẩm dinh dưỡng từ khi phát hiện mang thai.

+ Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi): 26,1%.

+ Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (Cân nặng/tuổi): 14,9%.

+ Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng được hỗ trợ tăng cường dinh dưỡng.

b) Địa bàn, đối tượng triển khai

- Địa bàn triển khai

Thực hiện tại xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Đối tượng can thiệp

+ Phụ nữ mang thai, bà mẹ, trẻ em.

+ Cán bộ trạm y tế xã, nhân viên y tế thôn bản.

+ Người chăm sóc trẻ.

c) Nội dung hoạt động

- Nhóm hoạt động “Chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời cho bà mẹ - trẻ nhỏ lồng ghép trong chăm sóc trước, trong và sau sinh nhằm nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số” (Thực hiện theo Quyết định số 1896/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam)

- Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế/người cung cấp dịch vụ tại trạm y tế về chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời.

- Cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn tại tuyến trên về quản lý và điều trị trẻ suy dinh dưỡng cấp tính tại cộng đồng; dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời; chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ trẻ em trong tình huống khẩn cấp (thiên tai, sạt lở, lũ ống, lũ quét). Công tác thống kê, báo cáo và triển khai các hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội của xã. Về triển khai và sử dụng phần mềm Anthro (phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho trẻ từ 0 - 16 tuổi).

- Tổ chức tập huấn về triển khai và sử dụng phần mềm Anthro (phần mềm đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho trẻ từ 0 - 16 tuổi).

*** Triển khai Chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời**

- Căn cứ hướng dẫn của tuyến trên tổ chức xây dựng kế hoạch, lựa chọn thôn tổ chức triển khai các hoạt động, cụ thể như sau:

+ Triển khai tư vấn, hướng dẫn chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời lồng ghép trong chăm sóc trước sinh tại trạm y tế xã và tại cộng đồng.

+Thực hiện Quy trình chăm sóc thiết yếu bà mẹ và trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ (EENC) với các trường hợp sinh thường đẻ trẻ được bú sớm trong 1 giờ đầu sau sinh.

+ Tổ chức khám sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai 3 lần/thai kỳ/người; trẻ em dưới 2 tuổi 3 tháng/lần/trẻ lồng ghép vào các hoạt động khám thai và khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em;

+Tổ chức buổi hướng dẫn trình diễn bữa ăn cho phụ nữ có thai và trẻ dưới 2 tuổi dựa trên các sản phẩm/thực phẩm có sẵn tại địa phương.

*** Phát hiện, quản lý suy dinh dưỡng tại cộng đồng**

Phối hợp với tuyến huyện trong các hoạt động quản lý suy dinh dưỡng cấp tính.

*** củng cố, hoàn thiện mạng lưới chuyên trách và cộng tác viên dinh dưỡng**

Rà soát, tổng hợp, kiện toàn danh sách y tế thôn bản, cộng tác viên dinh dưỡng để xây dựng kế hoạch tập huấn nâng cao kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng tại mục a.

*** Tăng cường hỗ trợ, theo dõi, giám sát hỗ trợ và báo cáo công tác chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ trẻ em**

- Giám sát, hỗ trợ tại thôn bản, hộ gia đình trong triển khai thực hiện hoạt động quản lý và điều trị trẻ suy dinh dưỡng cấp tính tại cộng đồng, triển khai dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời.

- Báo cáo kết quả triển khai hoạt động quản lý trẻ suy dinh dưỡng cấp tính tại cộng đồng theo quy định.

- Nhóm hoạt động: Chăm sóc sức khỏe, giảm tử vong bà mẹ trẻ em

Cử cán bộ tham gia hội nghị và các lớp tập huấn tại tỉnh về triển khai hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, bao gồm các nội dung: Hệ thống ghi chép báo cáo; Thực hiện sàng lọc xét nghiệm protein niệu và 3 bệnh lây truyền mẹ sang con (HIV, viêm gan B, giang mai); Chăm sóc trước, trong và sau sinh; Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em.

*** Tăng cường các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật triển khai can thiệp sức khỏe sinh sản**

Tổ chức thực hiện các gói chính sách hỗ trợ về Chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại xã bao gồm các nội dung sau:

Triển khai các hoạt động chăm sóc trước sinh: (1) Mua sắm, cung cấp que thử protein niệu cho y thôn bản để thực hiện xét nghiệm tại nhà cho phụ nữ có thai không đến khám thai tại cơ sở y tế; (2) Xét nghiệm protein niệu và sàng lọc HIV, viêm gan B và giang mai bằng test nhanh miễn phí cho phụ nữ có thai tại xã.

Triển khai các hoạt động hỗ trợ chăm sóc trong sinh: (1) Mua gói đỡ đẻ sạch để cấp cho phụ nữ mang thai, y tế thôn bản; (2) Hỗ trợ kinh phí cho nhân viên y tế thôn, bản khi thực hiện đỡ đẻ tại nhà cho bà mẹ không đến đẻ tại cơ sở y tế.

Triển khai các hoạt động hỗ trợ chăm sóc sau sinh: Tổ chức hoạt động chăm sóc sau sinh tại hộ gia đình cho bà mẹ và trẻ sơ sinh trong 42 ngày đầu tiên, hỗ trợ kinh phí cho nhân viên y tế thôn, bản chăm sóc cho bà mẹ và trẻ sơ sinh tại nhà.

Triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe trẻ em: Tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ cho trẻ dưới 24 tháng tuổi tại cộng đồng.

Tổ chức tuyên truyền Tuần Lễ Làm mẹ an toàn tại cộng đồng vào tháng 10.

*** Theo dõi, giám sát hỗ trợ và báo cáo công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản bà mẹ trẻ em**

Theo dõi, giám sát thôn bản thực hiện các gói chính sách hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, bao gồm: Chăm sóc trước, trong và sau sinh, chăm sóc sức khỏe trẻ em và mô hình truyền thông tại cộng đồng. Thực hiện báo cáo theo quy định.

- Nhóm hoạt động “Tuyên truyền vận động, truyền thông thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe, bà mẹ - trẻ em”

Tiếp nhận tài liệu truyền thông từ tuyến trên và cấp phát cho các thôn bản, các cơ quan, thông tin, tuyên truyền trên địa bàn xã sử dụng tuyên truyền trong cộng đồng.

Phối hợp với công chức văn hóa, truyền thông xã để tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng các tài liệu truyền thông do Bộ Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật sản xuất.

Theo dõi, giám sát việc sử dụng tài liệu truyền thông tại các thôn bản, trong cộng đồng và báo cáo về khoa Kiểm soát bệnh tật huyện.

3. Nội dung 3: Xây dựng và phát triển y tế các thôn bản khó khăn, dân tộc thiểu số.

- Hoạt động: Hỗ trợ điểm tiêm chủng ngoài trạm

- Triển khai điểm tiêm chủng ngoài trạm trong tiêm chủng thường xuyên đối với các thôn vùng sâu, vùng xa, khó khăn trong chiến dịch tiêm chủng. Trạm y tế xác định các thôn bản nguy cơ cao có tỷ lệ tiêm chủng thấp và lập kế hoạch tiêm chủng để đảm bảo tổ chức điểm tiêm chủng ngoài trạm thực hiện tiêm chủng các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng ít nhất 1 buổi/tháng.

- Tổ chức buổi tiêm chủng ngoài trạm thực hiện theo Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Mức hỗ trợ điểm tiêm chủng ngoài trạm thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 35 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương

trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

II. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG: (TIÊU DỰ ÁN 2: CẢI THIỆN DINH DƯỠNG)

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe trẻ em, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và trẻ em sinh sống tại các thôn khó khăn của xã.

b) Mục tiêu cụ thể

- + Triển khai chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời.
- + 80% phụ nữ có thai được cấp sản phẩm dinh dưỡng từ khi phát hiện mang thai.
- + Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi): 26,1%.
- + Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (Cân nặng/tuổi): 14,9%.

2. Nhiệm vụ hoạt động

a) Nhóm hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ 0-16 tháng tuổi

- Cấp đa vi chất/sắt/folic cho trẻ em gái vị thành niên, phụ nữ có thai

Tổ chức các hoạt động cấp đa vi chất/sắt/folic cho trẻ em gái vị thành niên, thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 4944/QĐ-BYT ngày 27/11/2014 về ban hành Quốc gia về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng.

- Cung cấp sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng

Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 4944/QĐ-BYT ngày 27/11/2014 về ban hành Quốc gia về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng, bao gồm các hoạt động:

- + Cấp phát sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ trên 6-23 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng thấp còi bổ sung vào bữa ăn của trẻ (nếu có).
- + Cấp phát sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ học đường 5-16 tuổi bị suy dinh dưỡng (Số trẻ 5-16 tuổi bị suy dinh dưỡng cập nhật số liệu từ sổ theo dõi sức khỏe học sinh tại trường học) (nếu có).

- Hoạt động về dinh dưỡng khẩn cấp

Lập kế hoạch và dự trù, hỗ trợ thực phẩm dinh dưỡng cho các đối tượng SDD, trong tình huống khẩn cấp, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh. Ưu tiên phân bổ các sản phẩm dinh dưỡng cho các gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo khi xảy ra tình huống thiên tai khẩn cấp.

- Hoạt động tăng cường chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú; tăng cường nuôi con bằng sữa mẹ và ăn bổ sung thông qua các hình thức truyền thông trực tiếp, thực hành dinh dưỡng

Tổ chức truyền thông kết hợp thực hành dinh dưỡng, tăng cường chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời, ăn bổ sung hợp lý tại thôn bản.

- Hoạt động tổ chức thực hiện bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng và giáo dục dinh dưỡng cho học sinh bán trú

Tổ chức các buổi hướng dẫn chuyên môn giáo dục dinh dưỡng trong trường học phối hợp với dinh dưỡng tại gia đình hợp lý, phòng chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng tại trường học (Giáo viên, học sinh và phụ huynh).

- Cung cấp trang thiết bị đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em

+ Cung cấp cân loại 100kg và thước đo chiều dài đứng/nằm loại gỗ 3 mảnh cho các thôn bản, trường học, trạm y tế.

+ Cung cấp trang thiết bị phục vụ thực hành dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời (máy xay bột, máy xay sữa đậu nành, biển hiệu, nội quy, bộ dụng cụ ...).

- Hoạt động nâng cao năng lực cho cán bộ trạm y tế, nhân viên y tế thôn bản, y tế trường học, giáo viên cán bộ làm công tác dinh dưỡng trường học.

+ Tham gia hội thảo/hội nghị tập huấn khi có kế hoạch cấp trên.

+ Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm chuyên trách dinh dưỡng ở xã và các cộng tác viên dinh dưỡng.

b) Nhóm hoạt động về truyền thông dinh dưỡng

+ Phối hợp với tuyến huyện trong hoạt động tiếp nhận, cấp phát tài liệu và các hoạt động chuyên môn về truyền thông.

+ Treo Băng zôn tại xã (Ngày vi chất dinh dưỡng, tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ, tuần lễ dinh dưỡng và phát triển..)

+ Tổ chức các buổi truyền thông trực tiếp tại các thôn, bản về ngày vi chất dinh dưỡng, tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ, tuần lễ dinh dưỡng và phát triển.

c) Nhóm hoạt động về kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện

Kiểm tra, giám sát hỗ trợ tại thôn, bản, hộ gia đình trong việc triển khai các hoạt động cấp đa vi chất/sắt/folic cho trẻ em gái vị thành niên, phụ nữ có thai; cấp sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng; dinh dưỡng khẩn cấp; dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời; việc triển khai thực đơn dinh dưỡng ở các trường học bán trú trên địa bàn xã.

III. Kinh phí

Nguồn kinh phí địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác do UBND xã cân đối.

PHẦN III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung lĩnh vực Y tế thuộc “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững” năm 2023.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các trạm y tế, trường học trên địa bàn xã, các ban, ngành đoàn thể triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai các nội dung của kế hoạch.

- Đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các đoàn thể trong việc triển khai thực hiện.

- Đôn đốc, chỉ đạo Trạm y tế xã (Cơ quan thường trực) tổng hợp báo cáo kịp tiến độ, đúng thời gian quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ động tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác Y tế - dân số theo chỉ tiêu kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động Dự án 7- chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội đồng bào dân tộc thiểu số; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

- Lập hồ sơ quản lý sức khỏe và khám chăm sóc sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi trên địa bàn xã; Phối hợp với Phòng truyền thông, Phòng Dân số TTYT huyện tổ chức truyền thông tư vấn, khám sức khỏe trước kết hôn cho thanh niên/vị thành niên và lập hồ sơ quản lý tại trạm y tế xã, đối tượng là dân tộc thiểu số.

- Phối hợp tổ chức các buổi truyền thông nhóm tại thôn bản, vận động phụ nữ khám thai định kỳ tại các cơ sở y tế; tư vấn kiến thức chăm sóc thai kỳ cho phụ nữ mang thai tại 9 thôn bản trong xã, ưu tiên tăng số buổi truyền thông tại các thôn có nhiều số phụ nữ mang thai và chị em phụ nữ tuổi sinh đẻ 15-49.

- Cung cấp các gói hỗ trợ bà mẹ, trẻ sơ sinh tiếp cận tới các dịch vụ chăm sóc bà mẹ và sơ sinh có chất lượng cung cấp viên uống đa vi chất, tẩy giun cho phụ nữ tuổi sinh đẻ, sàng lọc trước sinh cho phụ nữ mang thai và sàng lọc sơ sinh cho trẻ sơ sinh (que thử tìm protein, đường trong nước tiểu); Thực hiện đỡ đẻ tại TYT, tại nhà... thực hiện chăm sóc sau sinh cho mẹ và trẻ sơ sinh đến hết 42 ngày sau sinh.

- Tham mưu đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em tuyến cơ sở (hỗ trợ cán bộ y tế đỡ đẻ tại nhà, chăm sóc sau sinh cho bà mẹ và trẻ sơ sinh).

- Thực hiện truyền thông kết hợp trình diễn thực hành dinh dưỡng cho bà mẹ nuôi con nhỏ dưới 2 tuổi trong xã, ưu tiên lựa chọn thực phẩm an toàn sẵn có tại địa phương.

- Giám sát hỗ trợ cho YTTB về chuyên môn, kỹ năng truyền thông để tuyên truyền thực hiện các can thiệp về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; giám sát về chăm sóc sức khỏe sinh sản bao gồm chăm sóc trước, trong và sau sinh, chăm sóc phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

- Tổng hợp báo cáo theo quy định gửi UBND xã, TTYT huyện đúng thời gian.

3. Công chức Tài chính - Kế hoạch xã

- Thẩm định, lập dự trù phân bổ kinh phí năm 2023 trình lãnh đạo phê duyệt cho Trạm y tế xã hoạt động các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp việc sử dụng kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Công chức Địa chính - XDNTM xã

- Chủ trì triển khai đảm bảo an ninh lương thực, thực phẩm hộ gia đình đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, hướng dẫn phát triển mô hình sinh thái vườn, ao, chuồng.

- Triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích, phát triển sản xuất nhằm đảm bảo nhu cầu lương thực của địa phương, hướng dẫn nhân dân sản xuất thực phẩm an toàn, dinh dưỡng có lợi cho sức khỏe.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm nông sản hàng hóa an toàn phục vụ nhu cầu dinh dưỡng của người tiêu dùng trong và ngoài xã. Đẩy mạnh công tác quản lý và sử dụng an toàn hóa chất, các chất kích thích tăng trưởng trong nông nghiệp, đảm bảo cung cấp thực phẩm an toàn cho Nhân dân.

- Lồng ghép hoạt động ứng phó dinh dưỡng trong kế hoạch phòng chống thiên tai, bão lũ trên địa bàn để sẵn sàng cung cấp thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng cho những khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, thiên tai.

5. Công chức Văn hóa - Xã hội xã

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục đích, ý nghĩa, của Kế hoạch gắn với nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

- Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin công tác triển khai thực hiện của các nội dung của Kế hoạch trên các phương tiện thông tin đại chúng, tham gia viết tin, bài và thường xuyên cập nhật kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn xã lên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện theo định kỳ gửi về UBND xã qua Trạm Y tế xã tổng hợp.

6. Các trường học trên địa bàn xã

- Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục dinh dưỡng, tăng cường hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong trường học.

- Tổ chức các bữa ăn cho trẻ mầm non và tiểu học, trung học cơ sở: Đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ. Phối hợp cùng Trạm Y tế xã xây dựng thực đơn đảm bảo dinh dưỡng cho từng nhóm đối tượng học sinh, xây dựng mô hình bếp ăn tập thể đảm bảo dinh dưỡng, an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện theo định kỳ gửi về UBND xã qua Trạm Y tế xã tổng hợp.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch. Phổ biến các kiến thức về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho cán bộ, hội viên ở cơ sở, chú trọng việc tuyên truyền đảm bảo đủ thành phần dinh dưỡng trong khẩu phần ăn hằng ngày, cách chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em và phụ nữ mang thai, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, vị thành niên.

- Tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện theo định kỳ gửi về UBND xã qua Trạm Y tế xã tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung lĩnh vực Y tế thuộc “Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững” năm 2023 của UBND xã Điện Quan. Đề nghị các đơn vị, Trạm y tế xã, các trường học, ban, ngành đoàn thể liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- TTYT huyện;
- TT. ĐU, HĐND xã ;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban, ngành đoàn thể xã;
- 4 trường học xã;
- Lưu: VT, TYT xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Bàn Kim Minh